

Số: 17/2022/QĐST-HNGĐ

Đông Hưng, ngày 24 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

- Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 149 và khoản 4 điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55;81;82;83;84 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 04/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Tráng Thị Đ, sinh năm 1990

Nơi ĐKKHKT: xã ĐX, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

Địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai

Người yêu cầu: Anh Vũ T C, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn Lê Lợi 2, xã ĐX, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1] Về quan hệ hôn nhân:** Chị Tráng Thị Đ và anh Vũ T C tự nguyện kết hôn ngày 23/03/2009 tại UBND xã ĐX, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xã ĐX đến năm 2011 thì hai vợ chồng chuyển về Lào Cai sinh sống một thời gian ngắn thì anh C đưa con về ĐX, do vậy vợ chồng ly thân từ đó đến nay, nguyên nhân do không hợp nhau nữa. Nay chị Đông, anh C xác định tình cảm vợ chồng không nên cùng nhau thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn .

**[2] Về con chung:** Chị Tráng Thị Đ và anh Vũ T C có một con chung là Vũ Tân T, sinh ngày 15/07/2008, chị Đ, anh C đã thỏa thuận anh C là người trực tiếp nuôi con T, chị Đông không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh C.

**[3] Về tài sản:** Vợ chồng thống nhất không có tài sản chung, không có nợ chung không đề nghị Tòa án giải quyết

**[4] Về lệ phí:** Chị Đ, anh C tự nguyện chịu cả lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tráng Thị Đ và anh Vũ T C.

- **Về con chung:** Anh Vũ T C trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Tân T, sinh ngày 15/07/2008, chị Tráng Thị Đ không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh Vũ T C.

Việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản:** Chị Tráng Thị Đ và anh Vũ T C không có tài sản chung, không có nợ chung không đề nghị Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Chị Tráng Thị Đ và anh Vũ T C mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Tráng Thị Đ và anh Vũ T C đã nộp tại biên lai số 0002980 ngày 16/02/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thành lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- UBND xã ĐX;
- Chi cục THADS huyện
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

( Đã ký)

**Nguyễn Thị Thúy Hoàn**